TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 318/2024/HS-ST
Ngày: 26-12-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quỳnh Trang.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Chí.

2. Bà Võ Thị Mai.

- Thư ký phiên tòa*:* Bà Nguyễn Thị Tuyến – Thư ký Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa*:* Bà Hoàng Hồ Thanh Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 12 năm 2024 tại Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 339/2024/TLST-HS ngày 28 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 378/2024/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 12 năm 2024 đối với bị cáo:

Lưu Thành N, sinh năm 1992, tại: B; Hộ khẩu thường trú: Khóm 3, Phường A, Thành phố B, tỉnh B; Nơi ở: Nhà không số hẻm số 551 đường B, B, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: nhân viên pha chế; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Hoa; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lưu Quốc P và bà Trác Ái N; Bị cáo chưa có vợ, con. Tiền án: Ngày 14/12/2022 bị cáo bị Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 9 (chín) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo bản án số 166/2022/HSST, bị cáo chưa chấp hành hình phạt tù của bản án này, nhưng đã đóng tiền án phí; Tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/8/2024 (có mặt tại phiên tòa).

Bị hại: Bà Trịnh Thị H, sinh năm 1978; địa chỉ: Số 41/2 Đường T, Phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ ngày 17/8/2024, Lưu Thành N đến trung tâm thương mại V tại số 12 đường P, Phường A, quận G để đi xem phim. Sau đó, N xuống tầng hầm trung tâm thương mại thì phát hiện xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead, biển kiểm soát 59S3-446.65 của bà Trịnh Thị H, không khóa cốp xe nên N nảy sinh ý định trộm cắp tài sản để lấy tiền tiêu xài. N dùng tay mở cốp xe và lục tìm thấy 01 chiếc bóp da màu vàng có giá trị 23.333 đồng, khi N lấy chiếc bóp ra khỏi cốp xe để tiếp tục lục tìm tài sản có giá trị để chiếm đoạt thì bị bà H và bà Châu Thị T (là bạn của bà H) phát hiện, tri hô cùng người dân xung quanh bắt giữ N và tang vật đưa về trụ sở Công an Phường A, quận G lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Tuy tài sản bị chiếm đoạt dưới 2.000.000 đồng, nhưng trước đó bị can đã có 01 tiền án về tội "Trộm cắp tài sản" chưa thi hành án, và chưa được xóa án tích. Vì vậy lần phạm tội này đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" và bị truy tố trước pháp luật.

Tại cơ quan cảnh sát điều tra, Lưu Thành N khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Theo bản kết luận định giá tài sản số 159/KL-HĐĐGTS ngày 21 tháng 8 năm 2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự của Ủy ban nhân dân Quận G có kết quả định giá như sau: 01 (một) bóp màu vàng không rõ nhãn hiệu, đã qua sử dụng có trị giá 23.333 đồng"

Vật chứng vụ án: 01 (một) chiếc bóp màu vàng (đã qua sử dụng).

Về trách nhiệm dân sự: Bà Trịnh Thị H đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu bồi thường gì khác.

Bản cáo trạng số 400/CT-VKS-GV, ngày 19/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận G đã truy tố Lưu Thành N về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà Đại diện Viện kiểm sát sau khi luận tội và đưa ra quan điểm xét xử đã đề nghị:

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

- Xử phạt bị cáo Lưu Thành N từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Gò Vấp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về việc vắng mặt của bị hại: Bị hại đã được triệu tập hợp lệ nhưng có đơn xin vắng mặt. Trong hồ sơ vụ án thể hiện: Bị hại không có yêu cầu, đã trình bày lời khai, vì vậy căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị hại.

[2] Về tội danh: Tại phiên toà hôm nay, sau khi Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp công bố bản cáo trạng thì Lưu Thành N đã thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Đối chiếu lời khai bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị hại, cùng với tang vật đã thu giữ, phù hợp với kết luận điều tra của cơ quan Công an quận Gò Vấp, với bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp và với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận, bị cáo Lưu Thành N đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 bóp da màu vàng có giá trị 23.333 đồng của bà Trịnh Thị H tại trung tâm thương mại V tại số 12 đường P, Phường A, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh. Từ những nhận định trên cho thấy, hành vi của bị cáo Lưu Thành N đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xét bị cáo là người trưởng thành, có sức khỏe, có đủ khả năng nhận biết được hành vi của mình, biết hành vi trộm cắp là vi phạm pháp luật nhưng vì tham lam mà bị cáo bất chấp pháp luật, cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ; gây mất trật tự xã hội ở địa phương. Do đó, cần phải có một mức án nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi

phạm tội và nhân thân của bị cáo; nhằm mục đích giáo dục bị cáo, đồng thời có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và qua diễn biến phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thật thà khai báo thành khẩn nhận tội và tỏ ra ăn năn hối cải, tài sản đã thu hồi trả lại cho bị hại. Do đó, cần xem xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo.

[5] Về hình phạt áp dụng đối với bị cáo: Căn cứ Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù với một thời gian nhất định để có thể cải tạo bị cáo thành người có ích cho xã hội. Ngoài ra bị cáo bị Tòa án nhân dân Quận 1 xử phạt 9 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" nhưng đến nay bị cáo vẫn chưa chấp hành hình phạt của bản án này, do đó cần tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án trước đây và bản án này.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, xét tính chất mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên tòa hôm nay bà Trịnh Thị H vắng mặt nhưng qua hồ sơ thể hiện bà Trịnh Thị H đã nhận lại được tài sản bị chiếm đoạt, không có yêu cầu gì khác, hiện không có thắc mắc khiếu nại gì nên Hội đồng xét xử không xem xét lại.

[8] Về xử lý vật chứng:

- 01 bóp da màu vàng thuộc sở hữu của bà Trịnh Thị H. Ngày 11/11/2024, Cơ quan điều tra đã ra quyết định trao trả bóp da màu vàng cho bà Trịnh Thị H. Hội đồng xét xử nhận thấy việc trả lại tài sản đó là đúng quy định của pháp luật và không ảnh hưởng đến nội dung vụ án nên tại phiên tòa hôm nay không đưa ra xem xét lại.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

[9] Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 173; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Lưu Thành N 01 (một) năm tù về tội "Trộm cắp tài sản".

Buộc bị cáo Lưu Thành N phải chấp hành hình phạt chung với bản án hình sự sơ thẩm số 166/2022/HSST ngày 14 tháng 12 năm 2022 của Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh đã xử phạt bị cáo 09 (chín) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Tổng hợp hình phạt chung của hai bản án mà bị cáo Lưu Thành N phải chấp hành là 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù.

Thời hạn tù được tính từ ngày 17/8/2024.

Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 và Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội; Luật phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:
- TAND TP. HCM;
- VKSND TP. HCM;
- Viện kiểm sát Q. Gò Vấp;
- Thi hành án Q. Gò Vấp;
- Công an Q. Gò Vấp;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu: HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Quỳnh Trang